

Số: 05/2023/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Cửu, ngày 20 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 397, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 13/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận T tình ly hôn, thỏa T về nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1996;

- Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1992;

Cùng hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã P, huyện V, tỉnh Đ.

Cùng cư trú: Số 116/1, ấp L, xã P, huyện V, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Nguyễn Minh T cùng làm đơn yêu cầu công nhận T tình ly hôn, thỏa T việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

Ngày 10/02/2023, Tòa án đã tiến hành hòa giải để bà H và ông T đoàn tụ; giải thích quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng, giữa cha mẹ và con, về trách nhiệm cấp dưỡng, các vấn đề khác liên quan đến hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên bà H và ông T đều cho rằng cuộc sống chung không có hạnh phúc, tình cảm hai người không còn nên không đồng ý đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận T tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Phúc Bảo H, sinh ngày 24/9/2018. Ly hôn, hai bên thống nhất giao cháu H cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Hai bên thỏa T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà H được quyền thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa T, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà H và ông T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nH gia đình sơ thẩm theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận T tình ly hôn và sự thỏa T của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nH: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Nguyễn Minh T T tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Phúc Bảo H, sinh ngày 24/9/2018. Ly hôn, ông T và bà H thỏa T thống nhất giao cháu H cho ông T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng: Hai bên thỏa T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau ly hôn, bà H được quyền thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Nguyễn Minh T nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí, được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0004889 ngày 30/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, bà H và ông T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- UBND xã Phú Lý, huyện
Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai;
(GCNKH số 91, ngày 21/10/2015).
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Đại